

31 TẬP TÍNH CỦA ĐỘNG VẬT

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau khi học xong bài này, học sinh cần phải :

- Nêu được định nghĩa tập tính.
- Phân biệt được tập tính bẩm sinh với tập tính học được.
- Nêu được cơ sở thần kinh của tập tính.

II – PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

Một số tranh ảnh hoặc phim về tập tính của một số động vật (nếu có).

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Mở bài

Giáo viên có thể ra câu hỏi để kiểm tra hiểu biết của học sinh về tập tính. Ví dụ, Tập tính là gì ? Cho ví dụ về tập tính.

2. Hướng dẫn dạy bài mới

Nội dung trọng tâm của bài là khái niệm tập tính bẩm sinh và tập tính học được, cơ sở thần kinh của tập tính.

* *Mục I. Tập tính là gì ? và mục II. Phân loại tập tính*

Học sinh đọc mục I và trả lời :

- Tập tính là gì ?
- Phân biệt tập tính bẩm sinh với tập tính học được.
- Tìm một số ví dụ về tập tính bẩm sinh, tập tính học được và tập tính vừa có nguồn gốc bẩm sinh vừa có nguồn gốc học tập.

Khi lấy ví dụ về tập tính bẩm sinh, lưu ý học sinh lấy ví dụ cả ở động vật có tổ chức thấp và động vật có tổ chức cao. Cần lưu ý là hầu hết các tập tính của động vật có tổ chức thấp là tập tính bẩm sinh. Động vật có tổ chức cao có nhiều tập tính học được.

Học sinh cần biết rằng trong nhiều trường hợp rất khó phân biệt tập tính đó là bẩm sinh hay học được. Vì vậy, trong một số trường hợp cụ thể, người ta cho rằng việc phân chia quá rạch ròi đâu là phần bẩm sinh đâu là phần học được của một tập tính nào đó là việc không nên làm.

Học sinh thực hiện lệnh ở cuối mục II.

Gợi ý trả lời lệnh :

Câu 1 : Tập tính đó của tò vò là tập tính bẩm sinh, không cần học tập, sinh ra là có, đặc trưng cho loài.

Câu 2 : Là tập tính bẩm sinh vì không cần phải qua học tập.

Câu 3 : Là tập tính học được vì phải qua học tập mới có.

*** Mục III. Cơ sở thần kinh của tập tính**

Giáo viên giới thiệu để học sinh hiểu rằng cơ sở thần kinh của tập tính là phản xạ. Phản xạ thực hiện được là nhờ cung phản xạ. Khi số lượng các xináp trong cung phản xạ tăng lên thì mức độ phức tạp của tập tính cũng tăng lên.

Học sinh đọc mục III và phân biệt cơ sở thần kinh của tập tính bẩm sinh và tập tính học được.

Các tập tính bẩm sinh là tập hợp các phản xạ không điều kiện mà trình tự của chúng đã được gen quy định sẵn trong hệ thần kinh, ngay từ khi hệ thần kinh hình thành. Đây chính là cơ sở để giải thích tại sao tập tính bẩm sinh thường bền vững, không thay đổi.

Các tập tính học được chính là chuỗi phản xạ có điều kiện. Quá trình hình thành tập tính học được chính là quá trình hình thành các mối liên hệ mới giữa các nơron. Đây chính là cơ sở để giải thích tại sao tập tính học được có thể thay đổi và rất đa dạng.

Khả năng học tập của động vật liên quan đến mức độ tổ chức của hệ thần kinh. Mức độ tổ chức của hệ thần kinh càng cao, càng phức tạp thì khả năng học tập càng cao.

Học sinh thực hiện lệnh ở cuối mục III.

Gợi ý trả lời lệnh :

Câu 1 : Hệ thần kinh của động vật dạng lưới và dạng hạch có cấu tạo khá đơn giản, số lượng tế bào thần kinh không nhiều, nên khả năng học tập rất thấp, việc

học tập và rút kinh nghiệm rất khó khăn. Hơn nữa, tuổi thọ của chúng thường ngắn nên không có nhiều thời gian cho việc học tập. Do khả năng tiếp thu bài học kém và không có nhiều thời gian để học và rút kinh nghiệm (do tuổi thọ ngắn) nên các động vật này sống và tồn tại được chủ yếu nhờ các tập tính bẩm sinh.

Câu 2 : Người và những động vật có hệ thần kinh phát triển rất thuận lợi cho việc học tập và rút kinh nghiệm. Tập tính ngày càng hoàn thiện do phân học tập được bổ sung ngày càng nhiều và càng chiếm ưu thế so với phân bẩm sinh. Ngoài ra, động vật có hệ thần kinh phát triển thường có tuổi thọ dài, đặc biệt là giai đoạn sinh trưởng và phát triển kéo dài cho phép động vật thành lập nhiều phản xạ có điều kiện, hoàn thiện các tập tính phức tạp thích ứng với điều kiện sống luôn biến động.

Nếu có điều kiện, giáo viên lưu ý học sinh về kích thích dấu hiệu.

Kích thích dấu hiệu là kích thích từ môi trường làm xuất hiện một tập tính nào đó ở động vật. Không phải bất kỳ kích thích nào cũng có thể làm xuất hiện tập tính ở động vật.

Ví dụ, Rung tổ là kích thích dấu hiệu làm xuất hiện tập tính há mỏ của chim con mới nở, chưa mở mắt. Kích thích mùi từ cơ thể chim mẹ không phải là kích thích dấu hiệu làm xuất hiện tập tính há mỏ ở chim con mới nở. Ánh sáng đèn hay ánh lửa ban đêm là kích thích dấu hiệu làm xuất hiện tập tính hướng sáng ở con thiêu thân...

3. Củng cố và hoàn thiện kiến thức

Học sinh đọc phần tóm tắt in nghiêng trong khung ở cuối bài và ghi nhớ khái niệm tập tính, cơ sở thần kinh của tập tính, phân biệt tập tính bẩm sinh với tập tính học được.

IV – GỢI Ý ĐÁP ÁN CÁC CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP CUỐI BÀI

Đáp án câu 1 : Xem định nghĩa trong bài.

Đáp án câu 2 :

– Ví dụ về tập tính bẩm sinh : Ve sâu kêu vào ngày hè oi ả, ếch đực kêu vào mùa sinh sản.

– Ví dụ về tập tính học được : Chuột nghe tiếng mèo kêu là bỏ chạy, người đi đường thấy đèn đỏ thì dừng lại...

Đáp án câu 3 : Tham khảo mục I của bài 31 để trả lời.